TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 339/2023/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 28 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 288/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Hà Mạnh L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp V, xã L, huyện G, tỉnh T.

- Bị đơn: Trần Thị T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: ấp V, xã L, huyện G, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Mạnh L với chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Mạnh L với chị Trần Thị T.

- Về con chung: Anh L với chị T có 02 con chung tên là Hà Gia B, sinh ngày 28/5/2019 và Hà M, sinh ngày 16/4/2021.

Anh L với chị T thỏa thuận, thống nhất giao cháu Hà Gia B và cháu Hà M cho anh L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Trần Thị T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung; không ai được quyền ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí:

+ Anh L chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0011572 ngày 31/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, nên hoàn lại cho anh L 150.000 đồng.

+ Chị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Trung Hiếu